

Số: **209**/2021/DS-ST

Ngày: 26-11-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ.
2. Ông Phạm Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số 502/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 104/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T. Trụ sở: Lầu x, số yyyy Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Trường T2, địa chỉ: Lầu x, số yyyy Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 410/2020/UQ-TTT ngày 01/12/2020. *(Có đơn xin vắng mặt)*).

2. Bị đơn: Ông Tân Chiêu C. Sinh năm 1963. Thường trú: zz Đường N, Khu phố 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Ngân hàng T (Ngân hàng) do ông Phạm Trường T2, là người đại diện theo ủy quyền bày:

Ông Tân Chiêu C có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - gọi chung là Hợp

đồng), Số thẻ: 472075-7571. Hạn mức tín dụng là 50.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.15%/ tháng (lãi suất trong hạn). Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 88.766.619 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 61.777.849 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông C vẫn không có thiện chí trả số tiền còn nợ. Do Ông C vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 16/03/2012, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 39.029.645 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, đề nghị Tòa buộc ông Tân Chiêu C phải trả ngay một lần cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 05/5/2021 là 179.082.111 đồng (*Một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm mười một đồng*), trong đó nợ gốc: 39.029.645 đồng và lãi quá hạn 140.052.466 đồng. Đồng thời ông C có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 06/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Tân Chiêu C vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú, tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác theo qui định của pháp luật cho ông Tân Chiêu C nhưng ông C không đến Tòa. Do đó, tòa án không thể tiến hành làm việc, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải với ông C được.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng, ông Phạm Trường T2 có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

Ông Tân Chiêu C không đến tòa theo giấy triệu tập đã được niêm yết lần thứ hai theo qui định của pháp luật. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông C.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật, tuy nhiên chưa đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử theo luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục và trình tự phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng (gọi chung là Hợp đồng) giữa Ngân hàng T và ông Tân Chiêu C; Bản sao kê thẻ tín dụng, bản tự khai của nguyên đơn, xác định: Quá trình

sử dụng Thẻ tín dụng, ông C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 88.766.619 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 61.777.849 đồng, tính đến ngày 05/5/2021 ông C còn nợ Ngân hàng số tiền là 179.082.111 đồng (*Một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm mười một đồng*), trong đó nợ gốc: 39.029.645 đồng và lãi quá hạn 140.052.466 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông C có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên và khoản lãi phát sinh từ ngày 06/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng, là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng T và ông Tân Chiêu C cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì đây là tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo khoản 3 điều 26 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án này được giải quyết theo trình tự sơ thẩm thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Tân – Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Xét Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần, Điều lệ của Ngân hàng T; Văn bản ủy quyền số 410/2020/UQ-TTT ngày 01/12/2020, thì ông Phạm Trường T2 có đủ tư cách pháp lý là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn tham gia tố tụng vụ kiện này.

Theo văn bản xác minh địa chỉ cư trú của Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân thì ông C có hộ khẩu thường trú tại zz Đường N, Khu phố 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện đã bán nhà, chuyển đi nơi khác không rõ địa chỉ. Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập hòa giải, giấy triệu tập xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú của bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay ông C vắng mặt. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Phạm Trường T2 có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự. Ông C đã được tòa án thông báo, triệu tập tham gia tố tụng nhưng không đến tòa, cũng không cung cấp chứng cứ, yêu cầu cho tòa án hoặc văn bản phản bác yêu cầu, chứng cứ của phía nguyên đơn, nên tòa án xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Ông C chịu trách nhiệm về việc tự mình khước từ tham gia tố tụng và không cung cấp chứng cứ cho tòa án.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp bao gồm: Giấy đề nghị cấp

thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng (gọi chung là Hợp đồng) giữa Ngân hàng T và ông Tân Chiêu C; Bản sao kê thẻ tín dụng, thư nhắc nợ, bản tự khai của nguyên đơn; chứng minh nhân dân và hộ khẩu của ông C; có đủ cơ sở xác định: Giữa Ngân hàng và ông C có xác lập hợp đồng tín dụng thông qua việc sử dụng Thẻ tín dụng. Quá trình sử dụng thẻ, ông C đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 88.766.619 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 61.777.849 đồng, tính đến ngày 05/5/2021 ông C còn nợ Ngân hàng số tiền là 179.082.111 đồng (*Một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm mười một đồng*), trong đó nợ gốc: 39.029.645 đồng và lãi quá hạn 140.052.466 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông C có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên và khoản lãi phát sinh từ ngày 06/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng, là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] *Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân về việc thụ lý và giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, cần chấp nhận.*

[5] *Về án phí:* Theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án, thì ông C phải chịu án phí tính trên tổng số tiền phải trả 179.082.111 đồng, án phí là 8.954.106đ; Hoàn trả tạm ứng án phí đã nộp là 4.185.452 đồng cho Ngân hàng T.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 173; Điều 174; Điều 179; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T.

- Buộc ông Tân Chiêu C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng T tổng số tiền tính đến ngày 05/5/2021 là 179.082.111 đồng (*Một trăm bảy mươi chín triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm mười một đồng*), trong đó nợ gốc: 39.029.645 đồng (*Ba mươi chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng*) và lãi quá hạn 140.052.466 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu không trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*).

Cùng với việc trả các khoản tiền nợ nói trên, kể từ ngày 06/5/2021, ông Tân Chiêu C còn phải tiếp tục trả tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn phát sinh theo hợp đồng

tính trên số tiền gốc là 39.029.645 đồng (*Ba mươi chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng*) cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng T.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Tân Chiêu C chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.954.106 đồng (*Tám triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn một trăm lẻ sáu đồng*).

- Hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng T số tiền là 4.185.452 đồng (*Bốn triệu một trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng*) theo biên lai thu số AA/2019/0062483 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi án hành dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP – HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Phong